

Số: 668/QĐ-TTYT

Tứ Kỳ, ngày 02 tháng 12 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế sử dụng Sổ Sức Khỏe Điện Tử (VNeID)  
tại Trung tâm Y tế huyện Tứ Kỳ và 20 trạm y tế xã, thị trấn trực thuộc

### GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TỨ KỶ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11;

Căn cứ luật an toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/09/2022 về định danh và xác thực điện tử;

Căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;

Căn cứ Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 01/11/2024 của UBND huyện Tứ Kỳ về triển khai Sổ sức khỏe điện tử, Kiosk khám bệnh, chữa bệnh và các mô hình, nhiệm vụ của Đề án 06 thuộc lĩnh vực y tế trên địa bàn huyện Tứ Kỳ;

Căn cứ Công văn số 1669/UBND – CA ngày 15/11/2024 của UBND huyện Tứ Kỳ V/v triển khai cấp Phiếu lý lịch tư pháp và Sổ sức khỏe điện tử qua ứng dụng VNeID;

Căn cứ nhu cầu thực tế trong việc nâng cao chất lượng quản lý, chăm sóc sức khỏe tại Trung tâm Y tế huyện Tứ Kỳ và 20 trạm y tế xã, thị trấn trực thuộc.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành Quy chế sử dụng Sổ Sức Khỏe Điện Tử (VNeID)

Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế sử dụng Sổ Sức Khỏe Điện Tử (VNeID)" tại Trung tâm Y tế huyện Tứ Kỳ và 20 trạm y tế xã, thị trấn trực thuộc, áp dụng cho toàn thể cán bộ, nhân viên, y bác sĩ và bệnh nhân khi tham gia khám chữa bệnh.

**Điều 2.** Phạm vi và đối tượng áp dụng



1. Phạm vi: Quy chế này áp dụng tại toàn bộ các khoa, phòng thuộc trung tâm y tế huyện và 20 trạm y tế xã, thị trấn trực thuộc

2. Đối tượng:

Cán bộ, nhân viên y tế tại cơ sở khám chữa bệnh.

Người bệnh, người nhà bệnh nhân có sử dụng dịch vụ khám chữa bệnh.

**Điều 3. Mục đích sử dụng Sổ Sức Khỏe Điện Tử (VNeID)**

1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thông tin sức khỏe cá nhân, hỗ trợ người dân tra cứu và theo dõi sức khỏe.

2. Giảm thiểu các thủ tục hành chính, tăng cường hiệu quả trong công tác khám chữa bệnh.

3. Đảm bảo tính minh bạch, đồng bộ dữ liệu với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

4. Tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai các dịch vụ y tế số, hướng đến chuyển đổi số toàn diện trong lĩnh vực y tế.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao cho phòng Tổ chức hành chính, phòng Kế hoạch nghiệp vụ và bộ phận liên quan tổ chức triển khai và hướng dẫn sử dụng Sổ Sức Khỏe Điện Tử (VNeID) cho các cán bộ, nhân viên và bệnh nhân tại cơ sở.

2. Các phòng, ban liên quan có trách nhiệm phối hợp và đảm bảo thực hiện đúng nội dung Quy chế đã ban hành.

3. Thực hiện giám sát, đánh giá định kỳ về hiệu quả áp dụng và báo cáo lên Ban lãnh đạo cơ sở để có điều chỉnh phù hợp.

**Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Toàn bộ cán bộ, nhân viên và các đối tượng liên quan tại Trung tâm Y tế huyện Tứ Kỳ và 20 trạm y tế xã, thị trấn trực thuộc có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

**Nơi nhận:**

- Ban giám đốc;
- Các khoa, phòng (Thực hiện);
- Trạm y tế xã, thị trấn trực thuộc (Thực hiện)
- Lưu: CNTT, KHHV.



**BSCK II. PHẠM VĂN ĐIỂN**

## QUY CHẾ

### Sử dụng Sổ sức khỏe điện tử (SSKĐT) VNeID tại Trung tâm y tế huyện và 20 trạm y tế xã, thị trấn trực thuộc

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 668/QĐ-TTYT ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Tứ Kỳ)

Bản Quy chế này quy định sử dụng Sổ sức khỏe điện tử (SSKĐT) VNeID tại Trung tâm y tế huyện và 20 trạm y tế xã, thị trấn trực thuộc, được thiết lập nhằm đảm bảo việc quản lý, sử dụng thông tin y tế cá nhân hiệu quả, an toàn và đúng pháp luật.

#### 1. Quy định chung:

Mục đích: Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên VNeID nhằm cung cấp cho bệnh nhân, cơ sở khám chữa bệnh (KCB) và các cơ quan y tế một công cụ hiện đại để quản lý thông tin y tế. Điều này giúp cải thiện quá trình điều trị, giảm thiểu thời gian, thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng dịch vụ y tế.

Giá trị pháp lý: Sổ sức khỏe điện tử có giá trị pháp lý tương đương với các hồ sơ giấy tờ y tế truyền thống, bao gồm việc sử dụng để truy cập thông tin sức khỏe cá nhân khi khám chữa bệnh tại Trung tâm y tế huyện và 20 trạm y tế xã, thị trấn trực thuộc.

#### 2. Quyền và trách nhiệm của bệnh nhân:

##### a. Quyền của bệnh nhân:

Được phép sử dụng SSKĐT để quản lý và theo dõi tình trạng sức khỏe cá nhân thông qua ứng dụng VNeID.

Được quyền bảo mật thông tin cá nhân và chỉ cung cấp thông tin khi có sự đồng ý của bản thân.

Được quyền tra cứu, yêu cầu chỉnh sửa thông tin cá nhân hoặc phản ánh về sai sót trong quá trình quản lý và lưu trữ dữ liệu y tế.

##### b. Trách nhiệm của bệnh nhân:

Cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin cá nhân và sức khỏe lên SSKĐT.

Cập nhật thường xuyên tình trạng sức khỏe, thông tin tiêm chủng, lịch sử bệnh lý để các cơ sở y tế có thể truy cập và điều trị chính xác.

Xuất trình mã QR từ SSKĐT hoặc thông tin trong ứng dụng VNeID khi đến các cơ sở khám chữa bệnh.

#### 3. Quyền và trách nhiệm của cơ sở khám chữa bệnh

#### a. Quyền của cơ sở KCB:

Truy cập vào thông tin y tế của bệnh nhân trên SSKĐT thông qua mã QR hoặc các phương tiện xác thực điện tử.

Cập nhật và lưu trữ các kết quả khám bệnh, điều trị, tiêm chủng và các thông tin khác liên quan đến sức khỏe của bệnh nhân lên SSKĐT.

#### b. Trách nhiệm của cơ sở KCB:

Đảm bảo tính chính xác của thông tin khi nhập liệu vào phần mềm khám chữa bệnh để thực hiện liên thông dữ liệu lên Cổng giám định BHYT để đồng bộ qua SSKĐT.

Bảo mật thông tin cá nhân và y tế của bệnh nhân, chỉ được sử dụng cho mục đích chuyên môn y tế.

Hướng dẫn bệnh nhân sử dụng và cập nhật thông tin lên SSKĐT.

Đảm bảo hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật được kết nối và tích hợp với SSKĐT để thực hiện việc truy xuất và cập nhật dữ liệu chính xác và nhanh chóng.

#### 4. Bảo mật và bảo vệ dữ liệu

Bảo mật thông tin: Mọi thông tin y tế cá nhân được lưu trữ trong SSKĐT phải tuân thủ các quy định về bảo mật dữ liệu và thông tin cá nhân theo Luật an ninh mạng và các quy định pháp lý liên quan. Chỉ những cơ sở y tế được ủy quyền mới có quyền truy cập vào dữ liệu này khi có sự đồng ý của bệnh nhân.

Trách nhiệm bảo vệ dữ liệu: Các cơ sở y tế và bệnh nhân đều có trách nhiệm bảo vệ thông tin và dữ liệu trong SSKĐT, đảm bảo rằng thông tin không bị truy cập trái phép hoặc sử dụng sai mục đích.

#### 5. Sử dụng mã QR trong khám chữa bệnh

Mã QR được sử dụng để truy cập thông tin sức khỏe của bệnh nhân một cách nhanh chóng. Bệnh nhân xuất trình mã QR khi đến cơ sở y tế, và cơ sở y tế quét mã này để xem lịch sử khám chữa bệnh, tiền sử bệnh lý, thông tin tiêm chủng, kết quả xét nghiệm, và các dữ liệu y tế liên quan khác.

Trách nhiệm của cơ sở y tế: Phải đảm bảo hệ thống quét mã QR và phần mềm quản lý y tế có thể tương tác, truy cập và cập nhật dữ liệu từ SSKĐT một cách hiệu quả.

#### 6. Xử lý vi phạm

Đối với bệnh nhân: Nếu bệnh nhân cung cấp thông tin sai lệch hoặc từ chối cung cấp thông tin qua SSKĐT mà không có lý do chính đáng, có thể bị từ chối phục vụ tại cơ sở y tế theo quy định.

Đối với cơ sở y tế: Nếu vi phạm quy định về bảo mật, quản lý hoặc sử dụng sai mục đích thông tin từ SSKĐT, cơ sở y tế có thể bị xử lý kỷ luật, phạt hành chính hoặc chịu trách nhiệm pháp lý tùy theo mức độ vi phạm.

#### 7. Quy định về kết nối và tích hợp



Cơ sở hạ tầng công nghệ: Trung tâm y tế huyện và Trạm y tế trực thuộc phải đảm bảo hệ thống phần mềm và cơ sở hạ tầng kỹ thuật có thể tích hợp với hệ thống SSKĐT của VNeID, tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật mà Bộ Y tế và các cơ quan quản lý đưa ra.

Chính sách nâng cấp và bảo trì: Trung tâm y tế huyện và Trạm y tế trực thuộc phải thường xuyên kiểm tra, nâng cấp hạ tầng và bảo trì hệ thống CNTT để đảm bảo việc kết nối và sử dụng SSKĐT không gặp trục trặc.

Quy chế này được đặt ra nhằm hướng tới việc số hóa toàn bộ quá trình quản lý và sử dụng thông tin y tế, tạo điều kiện thuận lợi cho bệnh nhân và cơ sở khám chữa bệnh, đồng thời đảm bảo tuân thủ pháp luật và bảo vệ quyền lợi của các bên liên quan.



GIÁM ĐỐC

**BSC.KI. PHẠM VĂN ĐIỂN**

